



Ký bởi: Ủy ban Nhân
dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao
Bằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 2449 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 30 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020
của Thủ tướng Chính phủ tăng cường tiết kiệm điện
giai đoạn 2020-2025 tỉnh Cao Bằng**

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025 (viết tắt là Chỉ thị số 20/CT-TTg); Công văn số 5088/BCT-TKNL ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phần đầu tiết kiệm 2% trong tổng số điện năng tiêu thụ 6.728.605.489 kWh trong giai đoạn 2020-2025; tương đương 134.572.110 kWh;
- Phần đầu tiết kiệm trung bình 2% điện năng tiêu thụ hàng năm; tương đương 26.914.422 kWh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) *Năm 2020*: Phần đầu tiết kiệm 2% điện năng so với điện năng tiêu thụ năm 2020 (theo quy hoạch); tương đương 16.764.000 kWh. Trong đó:

- Khu vực sản xuất Công nghiệp - xây dựng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 10.280.000 kWh;
- Khu vực sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 30.000 kWh;
- Khu vực Giao thông vận tải và hoạt động khác: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 716.000 kWh;
- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 702.000 kWh;
- Khu vực dân dụng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 5.036.000 kWh.

b) *Năm 2021*: Phần đầu tiết kiệm 2% điện năng so với điện năng tiêu thụ năm 2021 (theo quy hoạch); tương đương 18.964.525 kWh. Trong đó:

- Khu vực sản xuất Công nghiệp - xây dựng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 11.629.403 kWh;

- Khu vực sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 33.938 kWh;

- Khu vực Giao thông vận tải và hoạt động khác: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 809.985 kWh;

- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 794.148 kWh;

- Khu vực dân dụng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 5.697.050 kWh.

c) Năm 2022: Phần đầu tiết kiệm 2% điện năng so với điện năng tiêu thụ năm 2022 (theo quy hoạch); tương đương 20.944.998 kWh. Trong đó:

- Khu vực sản xuất Công nghiệp - xây dựng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 12.843.866 kWh;

- Khu vực sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 37.482 kWh;

- Khu vực Giao thông vận tải và hoạt động khác: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 894.573 kWh;

- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 877.081 kWh;

- Khu vực dân dụng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 6.291.995 kWh.

d) Năm 2023: Phần đầu tiết kiệm 2% điện năng so với điện năng tiêu thụ năm 2023 (theo quy hoạch); tương đương 22.665.408 kWh. Trong đó:

- Khu vực sản xuất Công nghiệp - xây dựng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 13.898.854 kWh;

- Khu vực sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 40.561 kWh;

- Khu vực Giao thông vận tải và hoạt động khác: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 968.053 kWh;

- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 949.124 kWh;

- Khu vực dân dụng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 6.808.816 kWh.

e) Năm 2024: Phần đầu tiết kiệm 2% điện năng so với điện năng tiêu thụ năm 2024 (theo quy hoạch); tương đương 24.145.761 kWh. Trong đó:

- Khu vực sản xuất Công nghiệp - xây dựng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 14.806.635 kWh;
- Khu vực sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 43.210 kWh;
- Khu vực Giao thông vận tải và hoạt động khác: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 1.031.279 kWh;
- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 1.011.115 kWh;
- Khu vực dân dụng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 7.253.523 kWh.

f) Năm 2025: Phần đầu tiết kiệm 2% điện năng so với điện năng tiêu thụ năm 2025 (theo quy hoạch); tương đương 31.087.418 kWh. Trong đó:

- Khu vực sản xuất Công nghiệp - xây dựng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 19.063.389 kWh;
- Khu vực sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 55.632 kWh;
- Khu vực Giao thông vận tải và hoạt động khác: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 1.327.761 kWh;
- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 1.301.800 kWh;
- Khu vực dân dụng: Tiết kiệm 2% điện năng tiêu thụ; tiết kiệm 9.338.835 kWh.

II. NHIỆM VỤ

1. Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan, công sở, tòa nhà văn phòng, trường học, bệnh viện

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, Thành phố:

- Thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với điện lực sở tại xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện của cơ quan, đơn vị; trong đó tối thiểu mỗi năm tiết kiệm 5% điện năng sử dụng.
- Phổ biến, quán triệt việc thực hiện tiết kiệm điện đến toàn thể người lao động.
- Huy động các nguồn lực để lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà, hệ thống đun nước nóng từ năng lượng mặt trời để giảm tiêu thụ điện từ hệ thống điện quốc gia đảm bảo an toàn, đúng quy định.

2. Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời, chiếu sáng giao thông trên địa bàn

Đơn vị quản lý phối hợp với điện lực sở tại xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện; đưa ra các chỉ tiêu tiết kiệm điện cho từng khu vực, loại hình chiếu sáng, đảm bảo trong giai đoạn 2020-2025 tiết kiệm tối thiểu 20% điện năng sử dụng; thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung thay thế các thiết bị chiếu sáng được sản xuất theo công nghệ tiên tiến, hiệu suất cao.

3. Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình

- Sở Công Thương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc dán nhãn năng lượng thiết bị điện trong các cơ sở thương mại, dịch vụ cung cấp, lắp đặt thiết bị điện gia dụng.

- Phòng kinh tế hạ tầng các huyện, phòng quản lý đô thị/phòng kinh tế thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, phổ biến, tuyên truyền nếp sống văn hóa về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả; cung cấp thông tin, kiến thức về nhãn năng lượng đối với các thiết bị điện của hộ gia đình; phối hợp với điện lực sở tại hỗ trợ, tư vấn về mua sắm, lắp đặt và hướng dẫn chế độ vận hành tiết kiệm điện đối với các thiết bị điện tiêu thụ điện năng cho người sử dụng điện.

4. Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ

- Chủ các cơ sở kinh doanh thương mại và du lịch, chủ các nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, các địa điểm vui chơi, giải trí,... phối hợp với điện lực sở tại xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm; cụ thể các mục tiêu tiết kiệm điện của từng năm và giai đoạn 2020 - 2025.

- Phòng kinh tế hạ tầng, phòng quản lý đô thị/phòng kinh tế thành phố phối hợp với điện lực sở tại hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện của đơn vị.

5. Thực hiện tiết kiệm điện tại doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, gia công sản xuất hàng hóa, cơ sở chế tạo, sửa chữa phương tiện, thiết bị, cơ sở khai thác mỏ, cơ sở sản xuất thủ công nghiệp

- Chủ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến phối hợp với điện lực sở tại xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện. Trong đó chú trọng mục tiêu tiết kiệm điện cho từng năm và giai đoạn 2020 - 2025. Bố trí nguồn lực để thực hiện đạt các mục tiêu tiết kiệm điện đề ra; khuyến khích tích hợp, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo sẵn có vào hệ thống năng lượng nội bộ.

- Sở Công Thương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện đúng quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và xây dựng mô hình quản lý năng lượng, thực hiện kiểm toán năng lượng để đảm bảo tiết kiệm ít nhất 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm. Trên cơ sở kết quả kiểm toán năng lượng, tổ chức kiểm tra, rà soát đề nghị chủ cơ sở thay thế các thiết bị trong dây chuyền sản xuất đảm bảo đạt mức tiêu hao năng lượng trên

một đơn vị sản phẩm theo đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp Luật hiện hành của Nhà nước; tiếp tục rà soát nội dung Quyết định số 1862/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh về quản lý nhu cầu điện trình UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về cải thiện hành vi sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả

- Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về hành vi sử dụng điện tiết kiệm đối với người lao động, người quản lý, khách hàng, khách lưu trú, học tập tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nhà hàng, khách sạn, cơ sở lưu trú, trường học các cấp thông qua bộ phận quản lý.

- Phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư sử dụng điện tiết kiệm thông qua các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội chính quyền cơ sở.

- Xây dựng và tổ chức triển khai các quy tắc xã hội/cộng đồng, nội quy, quy định về hành vi sử dụng điện: (i) Quy tắc sử dụng điện tại công sở, văn phòng, trường học, bệnh viện,...; (ii) Quy tắc về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả tại các cơ sở sản xuất, chế biến, gia công sản phẩm hàng hóa, cơ sở chế tạo, sửa chữa phương tiện, thiết bị, cơ sở khai thác mỏ, cơ sở sản xuất thủ công nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ (siêu thị, trung tâm thương mại, nhà hàng, cơ sở lưu trú, cửa hàng, cửa hiệu,...).

- Xây dựng và tuyên truyền lối sống tiết kiệm điện đến hộ gia đình: (i) tập huấn, hướng dẫn các chế độ vận hành tiết kiệm điện đối với các thiết bị gia dụng tiêu thụ nhiều điện (tủ lạnh, điều hòa không khí, quạt, bình nước nóng, máy giặt, hệ thống chiếu sáng,...) đến từng hộ gia đình thông qua sinh hoạt cộng đồng/khu dân cư; (ii) phát động phong trào gia đình tiết kiệm điện tại khu dân cư.

- Xây dựng và tổ chức công bố rộng rãi định kỳ kết quả thực hiện tiết kiệm điện của các tổ chức đơn vị: Các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn; các phòng ban trong cơ quan, đơn vị; các phân xưởng sản xuất, cơ sở kinh doanh, cơ sở dịch vụ trong các công ty, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ thương mại.

- Xây dựng chuyên mục về “sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả” trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để đăng tải các thông tin về hoạt động tiết kiệm điện trên địa bàn. Xây dựng bản tin/chuyên mục, đưa tin định kỳ trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh, huyện để tuyên truyền nội dung “Tiết kiệm điện”.

- Khuyến khích việc triển khai tiêu chuẩn quản lý sử dụng điện năng tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thương mại, lưu trú,...

- Các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng điện phối hợp với Công ty Điện lực Cao Bằng, Điện lực sở tại, các tổ chức quản lý điện nông thôn thực hiện các hoạt động quản lý phụ tải do ngành điện triển khai.

2. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật phục vụ tiết kiệm điện

- Xây dựng và lồng ghép triển khai chương trình tài trợ cho các nghiên cứu, triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ về tiết kiệm điện vào chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Phát động phong trào về sáng kiến, cải tiến kỹ thuật về tiết kiệm điện tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong doanh nghiệp.

- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lựa chọn, ứng dụng các công nghệ, giải pháp kỹ thuật, thiết bị, vật liệu, nguyên liệu đầu vào,... có hiệu quả sử dụng năng lượng cao, tiết kiệm điện khi cải tạo, mở rộng, đầu tư mới, chuyển đổi công năng sử dụng,....

- Thúc đẩy việc chuyển đổi công nghệ, thiết bị máy móc phương tiện, vật liệu, nguyên, nhiên liệu theo hướng tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh tận dụng các nguồn năng lượng phát sinh trong quá trình sản xuất như nhiệt thải phục vụ phát điện; tích hợp các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo vào hệ thống điện, năng lượng nội bộ, giảm nhu cầu điện của đơn vị từ nguồn điện lưới quốc gia.

- Yêu cầu mua sắm các trang thiết bị có hiệu suất sử dụng điện cao, tiết kiệm năng lượng, lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo, phù hợp vào hệ thống điện nội bộ, các hệ thống tự động kiểm soát tiêu thụ điện đối với các hạng mục đầu tư sử dụng hoặc có nguồn gốc từ vốn ngân sách nhà nước.

- Thúc đẩy việc tự động hóa, tối ưu hóa việc sử dụng điện của các thiết bị, phương tiện, máy móc sử dụng điện, hệ thống nhiệt lạnh, chiếu sáng,... tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,....

3. Giải pháp về triển khai ứng dụng mô hình quản lý sử dụng điện tiết kiệm, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Khuyến khích xây dựng (chương trình) mô hình thay thế đèn cao áp công suất lớn bằng đèn Led tiết kiệm điện tại các tuyến phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng công cộng hiệu suất cao, sử dụng bằng năng lượng mặt trời tại các tuyến phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Khuyến khích xây dựng mô hình (chương trình) chiếu sáng học đường tiết kiệm điện, bảo vệ thị lực cho học sinh tại các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Tổ chức mở lớp tập huấn các văn bản của Nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Đối tượng tham dự là các cửa hàng điện máy, công ty/doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ kinh doanh cá thể và người dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Các đơn vị sử dụng điện phối hợp với Công ty Điện lực Cao Bằng tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

4. Giải pháp về tuyên truyền

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện hành vi sử dụng điện đối với: (i) người lao động, người quản lý tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; (ii) cộng đồng dân cư thông qua các tổ chức đoàn thể xã hội, chính quyền cơ sở như Chi hội nông dân, Chi hội phụ nữ, Chi hội cựu chiến binh, Tổ dân phố/Thôn,... (iii) khách hàng lưu trú tại các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ, nhà hàng, cơ sở lưu trú,...; (iv) người học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền tiết kiệm điện vào chương trình học của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

IV. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ MỨC TIẾT KIỆM ĐIỆN

- Phương pháp xác định mức tiết kiệm điện năng là tổng năng lượng điện tiết kiệm được trong năm so với tổng điện năng dự kiến cung cấp phục vụ phát kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Sở Công Thương phối hợp với Công ty Điện lực Cao Bằng và các cơ quan liên quan xây dựng phương pháp xác định mục tiêu tiết kiệm điện năng hàng năm và giai đoạn của tỉnh, tổ chức phân phối chỉ tiêu và xác định đánh giá mức độ thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm điện năng cho từng huyện, Thành phố trong năm kế hoạch.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Cao Bằng tổ chức thu thập số liệu, phân tích đánh giá và dự báo nhu cầu về sử dụng điện và tiềm năng tiết kiệm điện theo địa bàn quản lý Nhà nước, theo lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025, trên địa bàn tỉnh, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về tiết kiệm điện trên địa bàn; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn tổ chức thực hiện Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, rà soát cơ chế, chính sách, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành cho phù hợp điều kiện thực tế từng giai đoạn và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Cao Bằng và các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng phương pháp xác định mục tiêu tiết kiệm điện hàng năm và giai đoạn của tỉnh, tổ chức phân bổ chỉ tiêu và xác định, đánh giá mức độ thực

hiện chỉ tiêu tiết kiệm điện năng cho từng huyện, thành phố trong năm kế hoạch; tổ chức thu thập dữ liệu, phân tích đánh giá và dự báo nhu cầu sử dụng điện và tiềm năng tiết kiệm điện theo địa bàn quản lý nhà nước, theo lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

- Đôn đốc, theo dõi, giám sát Công ty Điện lực Cao Bằng và các đơn vị khai thác, xây dựng, phân phối điện trên địa bàn tỉnh thực hiện vận hành tối ưu hệ thống điện nhằm sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng và giảm tổn thất điện năng trên hệ thống.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền liên tục, rộng rãi để nhân dân biết và thực hiện tiết kiệm điện.

- Đôn đốc, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, kinh doanh, dịch vụ thực hiện đầu tư, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng thay thế các trang thiết bị có hiệu suất thấp bằng các thiết bị, dây chuyền sản xuất có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát, áp dụng chế tài xử phạt đối với các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức không thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức khen thưởng và đề xuất khen thưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác tiết kiệm điện.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và sử dụng điện (theo Nghị định 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả).

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông cấp huyện, Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các báo Trung ương và tỉnh bạn hoạt động trên địa bàn tiếp tục tuyên truyền Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025; phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Cao Bằng và các tổ chức kinh doanh điện trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm điện, phổ biến đến các cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn nghiêm túc thực hiện tiết kiệm điện tại gia đình, cơ quan, công sở, các điểm kinh doanh, hoạt động dịch vụ.

- Phối hợp với Sở Công Thương biên soạn nội dung tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông để người dân chủ động thực hiện tiết kiệm điện tại hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp,...

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này và dự toán kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch hàng năm; hướng dẫn các đơn vị quản lý và sử dụng nguồn vốn của chương trình theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện hàng năm của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 01/6/2009 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể hóa thành kế hoạch hàng năm của đơn vị để tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện năm trước và lập kế hoạch cho năm tiếp theo gửi UBND tỉnh trước ngày 15/01 hàng năm (thông qua Sở Công Thương) để tổng hợp.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, phê duyệt và rà soát các dự án đầu tư, mua sắm công, triệt để tuân thủ quy định tại Quyết định số 68/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục, phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng được trang bị, mua sắm đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; giám sát chi phí sử dụng điện trong chi thường xuyên của các đơn vị hành chính sự nghiệp theo quy định.

5. Các cơ quan truyền thông

Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo Trung ương đóng tại địa phương chủ động phối hợp với Sở Công Thương và các ngành liên quan được giao nhiệm vụ xây dựng các chuyên đề giới thiệu các biện pháp, mô hình tiết kiệm điện, chuyên mục thông tin trong lĩnh vực tiết kiệm điện.

6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, xây dựng và đưa các chỉ tiêu tiết kiệm điện vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn, gửi Sở Công Thương trước ngày 15/01 hàng năm.

- Chỉ đạo UBND cấp xã, phường, thị trấn thường xuyên tuyên truyền về tiết kiệm điện đến người dân, cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm mọi trường hợp vi phạm quy định hiện hành về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Yêu cầu các cơ quan điện lực địa phương phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức đóng trên địa bàn xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện; thống kê kết quả thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện của doanh nghiệp, tổ chức thuộc địa bàn cung cấp điện.

7. Công ty Điện lực Cao Bằng

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch cung ứng điện hằng năm hợp lý nhằm cung cấp điện an toàn, ổn định, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, của người dân trên địa bàn; xây mới, cải tạo hệ thống lưới điện và áp dụng các biện pháp khác nhằm giảm tổn thất trong hoạt động phân phối và kinh doanh điện năng; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn khách hàng sử dụng điện an toàn, tiết kiệm; phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng tiết kiệm điện hằng năm như Giờ trái đất, Gia đình tiết kiệm điện,...

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát, bổ sung xây dựng mới hệ thống điện nhằm cung cấp điện an toàn, ổn định cho các vùng tập trung đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, khu sản xuất tập trung,...

- Xây dựng, tổ chức thực hiện và báo cáo Sở Công Thương kết quả thực hiện chương trình tiết kiệm điện hằng năm và giai đoạn 2020-2025, trên địa bàn tỉnh.

8. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch này và chỉ đạo các tổ chức cấp dưới phối hợp với các cơ quan, đơn vị tại địa phương tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện các nội dung nêu tại Kế hoạch này.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, Thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Công ty Điện lực Cao Bằng;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Cao Bằng;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh, các CV;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bích Ngọc